

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2017/DS-ST
Ngày 13 - 12 - 2017
V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do danh dự, nhân
phẩm, uy tín bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Minh Giới
2. Ông Nguyễn Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 463/2017/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Võ Văn Cường - sinh năm 1952

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Khánh – sinh năm 1937

Cùng địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa, các đương sự có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16-10-2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Võ Văn Cường trình bày:

Năm 1970 đến năm 1973 ông đi đơn vị D10 (Tiểu đoàn 10). Cuối năm 1973 ông về gia đình tham gia du kích tại ấp Đất Cháy, xã Phong Lạc, huyện

Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Năm 1982 ông nghỉ về địa phương. Năm 1992 ông tham gia Chi hội cựu chiến binh ấp Tân Phong đến nay.

Ông Nguyễn Văn Khánh làm đơn tố cáo ông đến Đài truyền hình Cà Mau và các Cơ quan của tỉnh Cà Mau cho rằng ông bỏ trốn khỏi đơn vị D10 là xúc phạm danh dự và uy tín của ông. Nay ông yêu cầu ông Khánh phải công khai xin lỗi trước nhân dân và bồi thường thiệt hại cho ông số tiền 13.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn Khánh thừa nhận có làm đơn tố cáo ông Cường với nội dung ông Cường có tham gia đơn vị D10 được vài ngày thì bỏ trốn. Nguyên nhân là do ông tức giận vì bị kỷ luật khai trừ ra khỏi hội cựu chiến binh ấp Tân Phong và nghe lời đồn đại trong quần chúng nhân dân về ông Cường nên ông đã làm đơn tố cáo ông Cường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét thấy tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Văn Khánh thừa nhận có làm đơn tố cáo nguyên đơn ông Võ Văn Cường, cho rằng nguyên đơn có tham gia cách mạng tại đơn vị D10 (Tiểu đoàn 10) được vài ngày thì bỏ trốn. Tuy nhiên, việc bị đơn tố cáo nguyên đơn nhưng không có căn cứ mà chỉ nghe lời đồn đại trong quần chúng nhân dân. Trong khi đó, tại biên bản xác minh ngày 08-8-2017 của Chi hội cựu chiến binh xã Phong Điền xác định: Năm 1970-1973, Võ Văn Cường đi đơn vị D10. Cuối năm 1973, vì hoàn cảnh gia đình nên ông Cường về địa phương tham gia du kích đến ngày giải phóng. Hơn nữa, nguyên đơn cũng xác định, sau khi tham gia du kích đến năm 1982 ông nghỉ. Năm 1992 ông tham gia Chi hội cựu chiến binh ấp Tân Phong cho đến nay. Vậy, nguyên đơn có tham gia cách mạng tại đơn vị D10, tham gia du kích trong thời gian dài là thực tế, không bỏ trốn như bị đơn đã tố cáo. Do đó, hành vi tố cáo sai sự thật của bị đơn đối với nguyên đơn đến các cơ quan tỉnh Cà Mau (Đài truyền hình tỉnh Cà Mau, UBND tỉnh Cà Mau, Thanh tra tỉnh Cà Mau) đã xúc phạm đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của nguyên đơn.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 34 của Bộ luật dân sự “Danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ”. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn công khai xin lỗi trước nhân dân ấp Tân Phong, xã Phong Điền là phù hợp với quy định pháp luật tại khoản 5 Điều 34 Bộ luật dân sự “Cá nhân bị thông tin làm ảnh hưởng xấu đến danh dự, nhân phẩm, uy tín thì ngoài quyền yêu cầu bác bỏ thông tin đó còn có quyền yêu cầu người đưa ra thông tin xin lỗi, cải chính công khai và bồi thường thiệt hại”.

Về yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn bồi thường thiệt hại với số tiền 13.000.000 đồng thì thấy rằng: Bị đơn có hành vi tố cáo không đúng sự thật làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của nguyên đơn là căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự. Tuy nhiên, nguyên đơn không chứng minh được chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại cũng như thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút. Do đó, nguyên đơn chỉ được bồi thường thiệt hại một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần mà nguyên đơn gánh chịu. Mức bồi thường được chấp nhận là 02 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định, tương đương số tiền 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) là phù hợp theo Điều 592 Bộ luật dân sự.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Các Điều 34, 584, 592 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

2. Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Võ Văn Cường

- Buộc bị đơn là ông Nguyễn Văn Khánh bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho nguyên đơn là 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất phát sinh tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Buộc ông Nguyễn Văn Khánh phải công khai xin lỗi ông Võ Văn Cường trước nhân dân tại ấp Tân Phong, xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Văn Khánh phải chịu 300.000 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Án xử sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Phòng NV-GĐKT (gửi Email);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Hoàng Đắc